

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIỆT NAM HÀ THÀNH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIỆT NAM HÀ THÀNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM HA THANH GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VNHT GROUP

2. Mã số doanh nghiệp: 2301210452

3. Ngày thành lập: 18/05/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Mao Trung, Xã Phượng Mao, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0785838689 – 0961792793

Fax:

Email: tfgroup9999@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt thang máy, thang cuốn - Lắp đặt cửa cuốn, cửa tự động	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ đấu giá)	4610
5.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
6.	Bán buôn thực phẩm	4632
7.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659

10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn sắt, thép (Trừ các loại nhà nước cấm)	4662
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu (Điều 28 Luật Thương mại 2005)	8299
13.	Giáo dục nhà trẻ	8511
14.	Giáo dục mẫu giáo	8512
15.	Giáo dục khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính	8559
16.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
17.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
18.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
19.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
20.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (trừ đấu giá)	6820
21.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020
22.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc - Tư vấn thẩm tra thiết kế xây dựng (Khoản 8 Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP) - Tư vấn về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng (Khoản 1 Điều 1 Nghị định 32/2015/NĐ-CP); - Tư vấn đầu tư xây dựng (Khoản 1 Điều 1 Nghị định 32/2015/NĐ-CP) - Tư vấn lập dự án, quản lý dự án đầu tư xây dựng (Điều 70 Luật xây dựng năm 2014) - Thiết kế xây dựng công trình (Điều 86 Luật xây dựng năm 2014) - Giám sát thi công xây dựng công trình (Điều 121 Luật xây dựng năm 2014)	7110

23.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
24.	Quảng cáo	7310
25.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
26.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
27.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
28.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
29.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
30.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
31.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
32.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ đấu giá)	4791
33.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (Nghị định 29/2019/NĐ-CP)	7810
34.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (Nghị định 29/2019/NĐ-CP)	7830
35.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
36.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
37.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
38.	Xây dựng nhà để ở	4101
39.	Xây dựng nhà không để ở	4102
40.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
41.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
42.	Xây dựng công trình điện	4221
43.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
44.	Xây dựng công trình thủy	4291
45.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
46.	Phá dỡ (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4311
47.	Chuẩn bị mặt bằng (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4312
48.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
49.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752(Chính)
50.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

51.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
52.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

6. Vốn điều lệ: 3.600.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 360.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI VĂN THÀNH	Thôn Nông Khê, Xã Hùng Tiến, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	324.000	3.240.000.000	90,000	001097007986	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	324.000	3.240.000.000	90,000		

2	BÙI VĂN CHUNG	Đội 1, Thôn Nông Khê, Xã Hùng Tiến, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	18.000	180.000.000	5,000	001096004344
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	18.000	180.000.000	5,000	
3	PHẠM NGỌC THANH	Thôn Kênh Phố, Xã Cao Đức, Huyện Gia Bình, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	18.000	180.000.000	5,000	027096011123
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	18.000	180.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI VĂN THÀNH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 05/03/1997

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001097007986

Ngày cấp: 07/04/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: *Thôn Nông Khê, Xã Hùng Tiến, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Nông Khê, Xã Hùng Tiến, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh